

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**THUYẾT MINH ĐỀ TÀI
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH**

**NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG MÔ HÌNH CẢNH BÁO VÀ PHÂN VÙNG
LŨ QUÉT CHO TỈNH PHÚ THỌ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

Cơ quan chủ trì: Trường Đại học Mở - Địa chất

Chủ nhiệm đề tài: TS. Nguyễn Viết Nghĩa

Hà Nội, 02/2018

THUYẾT MINH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỀ TÀI

1	Tên đề tài: Nghiên cứu xây dựng mô hình cảnh báo và phân vùng lũ quét cho tỉnh Phú Thọ thích ứng với biến đổi khí hậu.	2	Mã số (được cấp khi Hồ sơ trúng tuyển)								
3	Cấp quản lý: Cấp tỉnh	4	Thời gian thực hiện: 24 tháng (Từ tháng 1/2018 đến tháng 12 /2019)								
5	Tổng kinh phí thực hiện: 685.440 triệu đồng, trong đó: <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 5px;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%; text-align: center;">Nguồn</th> <th style="width: 50%; text-align: center;">Kinh phí (triệu đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>- Từ Ngân sách sự nghiệp khoa học</td> <td style="text-align: center;">520.000</td> </tr> <tr> <td>- Từ nguồn tự có của tổ chức</td> <td style="text-align: center;">0</td> </tr> <tr> <td>- Từ nguồn khác</td> <td style="text-align: center;">165.440</td> </tr> </tbody> </table>			Nguồn	Kinh phí (triệu đồng)	- Từ Ngân sách sự nghiệp khoa học	520.000	- Từ nguồn tự có của tổ chức	0	- Từ nguồn khác	165.440
Nguồn	Kinh phí (triệu đồng)										
- Từ Ngân sách sự nghiệp khoa học	520.000										
- Từ nguồn tự có của tổ chức	0										
- Từ nguồn khác	165.440										
6	Phương thức khoán chi: <input type="checkbox"/> Khoán đến sản phẩm cuối cùng <input checked="" type="checkbox"/> Khoán từng phần, trong đó: <table style="width: 100%; margin-top: 5px;"> <tr> <td style="width: 50%;"></td> <td>- Kinh phí khoán: 520.000 triệu đồng</td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Kinh phí không khoán:triệu đồng</td> </tr> </table>				- Kinh phí khoán: 520.000 triệu đồng		- Kinh phí không khoán:triệu đồng				
	- Kinh phí khoán: 520.000 triệu đồng										
	- Kinh phí không khoán:triệu đồng										
7	Lĩnh vực khoa học <div style="display: flex; justify-content: space-between; margin-top: 5px;"> <div> <input type="checkbox"/> Tự nhiên; <input checked="" type="checkbox"/> Kỹ thuật và công nghệ; </div> <div> <input type="checkbox"/> Nông, lâm, ngư nghiệp; <input type="checkbox"/> Y dược. </div> </div>										
8	Chủ nhiệm đề tài <div style="margin-top: 10px;"> Họ và tên: Nguyễn Viết Nghĩa Ngày, tháng, năm sinh: 18/07/1980 Giới tính: Nam Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Chức danh khoa học: Chủ nhiệm đề tài Chức vụ: Giảng viên Điện thoại: </div>										

Tổ chức: 024. 38384975 Mobile: 0947868139 E-mail: nguyenvietnghia@gmail.com Tên tổ chức đang công tác: Trường Đại học Mỏ - Địa chất Địa chỉ tổ chức Số 18 Phố Viên, Phường Đức Thắng - Quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội Địa chỉ nhà riêng: P607-N05 Trần Quý Kiên, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội	
9	Thư ký đề tài
Họ và tên: Ngô Thị Phương Thảo Ngày, tháng, năm sinh: 26/06/1978 Nam/ Nữ: Nữ Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ/ Kỹ thuật Trắc địa, Công nghệ Thông tin Chức danh khoa học: Giảng viên Điện thoại: 0982198688 Tổ chức: 02437551112 E-mail: ngothiophuongthao@humg.edu.vn Tên tổ chức đang công tác: Trường Đại học Mỏ - Địa chất Địa chỉ tổ chức: Số 18 Phố Viên, Phường Đức Thắng - Quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội Địa chỉ nhà riêng: Số 35, ngõ 59 Phố Lê Văn Hiến, phường Đức Thắng - quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội.	
10	Tổ chức chủ trì đề tài
Tên tổ chức chủ trì đề tài: Trường đại học Mỏ - Địa chất Điện thoại: +84 4 38386437 Fax: +84 4 38389633 Website: www.humg.edu.vn Địa chỉ: Số 18 Phố Viên, Phường Đức Thắng - Quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội Họ và tên thủ trưởng tổ chức: PGS. TS. Lê Hải An Số tài khoản: 421101000243 Kho bạc nhà nước/Ngân hàng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Từ Liêm - Hà Nội Tên cơ quan chủ quản đề tài: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ.	
11	Các tổ chức phối hợp chính thực hiện đề tài (nếu có)
1. Tổ chức : Tên cơ quan chủ quản: Đài khí tượng thủy văn Khu vực Việt Bắc	

Điện thoại: +84 24 7848 665	Fax:
Địa chỉ: Đường Nguyễn Tất thành, Phố Tân Xuân, Phường Tân dân, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ	
Họ và tên thủ trưởng tổ chức: Ông Bùi Đức Tuấn – Giám đốc	
Số tài khoản: 1800 1010 4566 99	
Ngân hàng: Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng hải, Chi nhánh Phú Thọ.	

12 Các cán bộ thực hiện đề tài				
TT	Họ và tên, học hàm học vị	Tổ chức công tác	Nội dung, công việc chính tham gia	Thời gian làm việc cho đề tài (Số tháng quy đổi ²)
1	TS. Nguyễn Viết Nghĩa	Bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa trắc địa – bản đồ và quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.	Chủ nhiệm đề tài.	7.6
2	PGS.TS. Bùi Tiến Diệu	Trung tâm Nghiên cứu Cơ điện mỏ - Trường Đại học Mỏ - Địa chất.	Thành viên nghiên cứu chính.	1.0
3	PGS.TS. Nguyễn Cẩm Vân	Viện Địa lý, VAST. Bản đồ Viễn thám và GIS	Thành viên nghiên cứu chính.	1.0
4	ThS. Nguyễn Quốc Long	Bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa trắc địa – bản đồ và quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.	Thành viên nghiên cứu chính.	3.7
5	TS. Lê Thị Thu Hà	Bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa trắc địa – bản đồ	Thành viên nghiên cứu chính.	3.7

² Một (01) tháng quy đổi là tháng làm việc gồm 22 ngày, mỗi ngày làm việc gồm 8 tiếng

		và quản lý đất đai, Trường Đại học Mở - Địa chất.		
6	TS. Phạm Thị Làn	Bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa trắc địa – bản đồ và quản lý đất đai, Trường Đại học Mở - Địa chất.	Thành viên nghiên cứu chính.	3.7
7	ThS. Lê Văn Cảnh	Bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa trắc địa – bản đồ và quản lý đất đai, Trường Đại học Mở - Địa chất.	Thành viên nghiên cứu chính.	3.7
8	ThS. Ngô Hùng Long	Bộ môn Tin học Địa chất, Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Mở - Địa chất.	Thành viên nghiên cứu chính.	3.7
9	KS. Đào Văn Phương	Công ty cổ phần tư vấn, đầu tư xây dựng và ứng dụng công nghệ mới Vinaconex R&D, Kỹ thuật trắc địa và kế hoạch dự án, tổ chức hành chính.	Thành viên nghiên cứu chính.	1.0
10	ThS. Ngô Thị Phương Thảo	Bộ môn Tin học Trắc địa, Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Mở - Địa chất.	Thư ký đề tài. Thành viên nghiên cứu chính.	4.0

V. NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ NGUỒN KINH PHÍ
(Giải trình chi tiết trong phụ lục kèm theo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

26	Kinh phí thực hiện đề tài phân theo các khoản chi						
	Nguồn kinh phí	Tổng số	Trong đó				
			Trả công lao động (khoa học, phổ thông)	Nguyên, vật liệu, năng lượng	Thiết bị, máy móc	Xây dựng, sửa chữa nhỏ	Chi khác
1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng kinh phí	685.440	367.870	120.640	86.500		110.430
	<i>Trong đó:</i>						
1	Ngân sách SNKH:	520.000	367.870		86.500		65.630
	- Năm thứ nhất*:	194.000	105.330		68.500		20.170
	- Năm thứ hai*:	326.000	262.540		18.000		45.460
2	Nguồn tự có của cơ quan						
3	Nguồn khác (vốn huy động, ...)	165.440	0	120.640			44.800

....., ngày 18 tháng 4 năm 2018

Chủ nhiệm nhiệm vụ

(Họ tên và chữ ký)

Nguyễn

TS. Nguyễn Việt Nghĩa

....., ngày 18 tháng 4 năm 2018

....., ngày 18 tháng 4 năm 2018

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ

(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Bùi Xuân Nam

....., ngày..... tháng..... năm 20....

Sở Khoa học và Công nghệ

(chữ ký, đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC

Trương Quốc Chính